

Căn cứ...

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Đại diện là ông:

Chức vụ:

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Tài khoản:

Mã số thuế: 0301838116

Đại diện là ông:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Hàng hóa : là các nhóm hàng hóa bao gồm nhiên liệu xăng, dầu hỏa (KO), dầu diesel (DO), nhiên liệu đốt lò (FO) được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam.

Chất lượng hàng hóa đảm bảo đúng theo quy chuẩn chất lượng quốc gia (QCVN) và tiêu chuẩn cơ sở ngành của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

Điều 2: Sản lượng tiêu thụ: hàng tháng Bên B đặt mua khối lượng theo từng đơn hàng cụ thể hoặc đăng ký trước nhu cầu tiêu thụ từng tháng để Bên A đảm bảo nguồn cung.

Điều 3. Giá bán : bao gồm các thành phần

- Giá hàng hóa chưa thuế : do 2 bên thỏa thuận tại từng thời điểm dựa trên nguyên tắc phù hợp với mặt bằng thị trường và tuân thủ quy định của Nhà nước về điều hành giá xăng dầu

- Thuế Giá trị gia tăng : theo quy định hiện hành

Điều 4 : Thanh toán

- Thanh toán chậm

- Thanh toán trước

Điều 5 : Điều khoản giao nhận

- Hàng hóa được giao nhận tại tổng kho... : số lượng hàng hóa giao nhận tính bằng lít tại nhiệt độ thực tế của nhiên liệu khi giao nhận, riêng dầu FO được tính bằng kg hoặc lít tùy theo yêu cầu của bên B. Số lượng hàng hóa giao nhận là số lượng thực xuất tại kho ghi trên hóa đơn bán hàng căn cứ vào số hiện thị trên lưu lượng kế hợp pháp của kho bên A.

- Bên B phương tiện vận chuyên đáp ứng đầy đủ điều kiện về vận tải xăng dầu theo quy định pháp luật hiện hành

Điều 6. Trách nhiệm của Bên A

- Đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, khối lượng, chủng loại theo thỏa thuận.

- Đảm bảo hàng hóa được phép lưu thông hợp pháp trên thị trường và không có tranh chấp

Điều 7. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện đúng trách nhiệm về kinh doanh xăng dầu theo quy định của pháp luật

- Giữ bí mật các thông tin về chính sách, giá cả của bên A

Điều .8 Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

